

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **03/2022/HS-ST**
Ngày 05 - 01 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mai

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tạc và ông Bùi Trọng Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Sim - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 360/2021/TLST-HS, ngày 03 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 386/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Đặng Viết L ; Tên gọi khác: L ; Giới tính: Nam; Sinh ngày 28 tháng 11 năm 1987; Tại: Đắk Lắk.

Hộ khẩu thường trú: 426B T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: 62/1 A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12 Con ông: Đặng Viết D (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Á; Có vợ là Trần Thị Lâm T (đã ly hôn) và có một con sinh năm 2018.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 15 tháng 4 năm 2009, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 08 năm 06 tháng tù, về tội “Giết người” tại bản án số: 33/2009/HSST. Ngày 31 tháng 8 năm 2013, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, đã được xóa án tích.

Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột từ ngày 07 tháng 9 năm 2021 cho đến nay - Có mặt

2. Nguyễn Đức N ; Tên gọi khác: N; Giới tính: Nam; Sinh ngày 16 tháng 01 năm 2001; Tại: Đắk Lắk.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số 33 N, Tổ dân phố 7, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Nguyễn Đức T; Con bà: H ền Tôn Nữ Giang T; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột từ ngày 07 tháng 9 năm 2021 cho đến nay - Có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Nguyễn Đức T – sinh năm: 1977; địa chỉ: 33 N, phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk- Có mặt

Ông Nguyễn Hoàng Anh T – sinh năm: 1996; địa chỉ: Số 99 đường P, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk - Vắng mặt.

-*Người chứng kiến:*

Ông Nguyễn T – sinh năm: 1947; địa chỉ: Số 209/5 Q, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk- Vắng mặt.

Ông Phan Thanh G – sinh năm: 1962; địa chỉ: Số 129/1 đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk- Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có nghề nghiệp ổn định, Đặng Viết L nảy sinh ý định mua ma túy về bán lại cho người khác kiếm lời. Ngày 05 tháng 9 năm 2021, L sử dụng điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng gắn sim số 0393.xxxxxx gọi vào số điện thoại của B (không rõ nhân thân lai lịch) 0983.xxxxxx hỏi mua 1.500.000 (một triệu năm trăm ngàn) đồng ma túy đá, B đồng ý và hẹn gặp giao ma túy tại đường T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Sau khi mua được ma túy đá, L mang về nhà phân nhỏ ra thành bốn gói với mục đích bán kiếm lời.

Ngày 06 tháng 9 năm 2021, L bán cho Nguyễn Đức N hai gói ma túy đá với giá 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng).

Sáng ngày 07 tháng 9 năm 2021, có nam thanh niên tên H (không rõ nhân thân lai lịch) sử dụng số điện thoại 0849.xxxxxx gọi vào số điện thoại của Nguyễn Đức N 0814.xxxxxx hỏi mua một gói ma túy đá với giá 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), N đồng ý và hẹn giao ma túy tại khu vực đường N, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Sau đó, N lấy hai gói ma túy đá cất giấu phía sau thắt lưng quần đang mặc rồi điều khiển xe mô tô hãng Honda hiệu Air Blade màu đen mang biển kiểm soát 47B2-xxxxxx đến điểm hẹn. Lúc này, L gọi điện thoại cho N nhờ chờ đi mua điện thoại di động, N đồng ý và đến chờ L. Khi N và L đi đến trước số nhà 98 Y, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk thì bị Công an phường T, thành phố B phát hiện bắt quả tang. L tự giác lấy hai gói nylon chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng từ trong túi áo khoác đang mặc ra giao nộp và khai nhận hai gói nylon chứa chất rắn dạng tinh thể là ma túy đá mà L mua của B ngày 05 tháng 9 năm 2021 với mục đích ai mua thì bán lại kiếm lời, được niêm phong vào một phong bì thư kí hiệu M1. N cũng tự giác lấy hai gói nylon chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng tại thắt lưng quần phía sau đang mặc ra giao nộp và khai nhận hai gói nylon chứa chất rắn dạng tinh thể là ma túy đá mua của L vào ngày 06 tháng 9 năm 2021 với mục đích bán lại kiếm lời, được niêm phong vào một phong bì thư kí hiệu M2 theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, L còn khai nhận vào ngày 04 tháng 9 năm 2021, L đang ở nhà tại địa chỉ 62/1 A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, có nam thanh niên tên C (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua một hộp mười ma túy đá, L đồng ý và sử dụng điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng gắn sim số 0393. xxxxxx gọi vào số điện thoại của B (không rõ nhân thân lai lịch) 0983.xxxxxx hỏi mua hộp mười ma túy đá với giá 4.000.000 (bốn triệu) đồng và bán lại cho đối tượng tên C với giá 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm ngàn đồng).

Các đồ vật, tài liệu bị tạm giữ:

+ Tạm giữ của Đặng Viết L : Một điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng gắn sim số 0393.xxxxxx và số tiền 6.800.000 đồng (sáu triệu tám trăm ngàn đồng).

+ Tạm giữ của Nguyễn Đức N : Một điện thoại di động hiệu Iphone 6S plus màu hồng gắn sim số 814.xxxxx; một xe mô tô hiệu Air Blade màu đen mang biển kiểm soát 47B2-xxxxx và số tiền 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng)

Tại bản kết luận giám định số: 943/GĐMT-PC09 ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận:

Phong bì M1: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong hai gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 5,9124 gam, loại: Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 5,8596 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu.

Phong bì M2: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong hai gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3962 gam, loại: Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,3703 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu.

Tại bản cáo trạng số: 01/KSĐT-HS ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Đặng Viết L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, được quy định tại điểm b, i khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Đức N đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như lời khai tại Cơ quan điều tra và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố là đúng và không khai báo thêm tình tiết mới.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

-Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Đặng Viết L mức án từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù.

-Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Đức N mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

* Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 5,8596 gam Methamphetamine trong phong bì M1 và 0,3703 gam Methamphetamine trong phong bì M2 còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 943/GĐMT-PC09 ngày 15 tháng 9 năm 2021 của phòng kỹ

thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là vật chứng của vụ án.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước một điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng gắn sim số 0393.xxxxxx của bị cáo L và một điện thoại di động hiệu Iphone 6S plus màu hồng gắn sim số 0814.xxxxxx của bị cáo N .

Truy thu, sung công quỹ Nhà nước số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng của bị cáo L từ là tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy.

Trả lại cho bị cáo L số tiền 6.800.000 đồng và số tiền 200.000 đồng cho bị cáo N là tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Air Blade màu đen mang biển kiểm soát 47B2-216.xxxxx; số máy: JF27E0297485, số khung: RLHJF1800AY256218 là phương tiện bị cáo N sử dụng phạm tội. Qua phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 09 tháng 11 năm 2021 của Phòng cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Đắk Lắk thì chiếc xe trên là của anh Hoàng Nguyễn Anh T, qua xác minh, chiếc xe trên anh T đã bán lại cho ông Nguyễn Đức T (bố đẻ bị cáo N) vào khoảng tháng 8 năm 2021 với giá 18.000.000 đồng (mười tám triệu đồng) nhưng không viết giấy tờ mua bán và sang tên đổi chủ. Ngày 06 tháng 9 năm 2021, bị cáo N mượn chiếc xe trên để làm phương tiện đi lại, ông Tuấn không biết N sử dụng vào việc phạm tội. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý ông Tuấn và ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho ông Tuấn quản lý và sử dụng.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo Đặng Việt L, Nguyễn Đức N, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo theo khoản 1 điều 21 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013.

Đối với nguồn ma túy, bị cáo L khai nhận mua của nam thanh niên tên B (không rõ nhân thân, lai lịch) có số điện thoại 0983.871.347 vào các ngày 04, 05 tháng 9 năm 2021 tại khu vực đường T, phường T, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột vẫn chưa xác minh được nhân thân lai lịch và có công văn gửi bộ phận hỗ trợ - Viettel Đắk Lắk đề nghị Công an cấp thông tin về chủ thuê bao, danh sách N ký các Cộc gọi đi, Cộc gọi đến, tin nhắn đi, tin nhắn đến của số thuê bao 0983.xxxxxx nhưng đến nay vẫn chưa nhận được văn bản phúc đáp. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột tách hành vi của đối tượng B ra khỏi vụ án để tiếp tục điều tra, xác minh, xử lý sau.

Đối với đối tượng tên C mua ma túy của L vào ngày 04 tháng 9 năm 2021. Quá trình điều tra vẫn chưa xác minh được nhân thân lai lịch của đối tượng này. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột tách hành vi mua ma túy của đối tượng tên C ra khỏi vụ án để tiếp tục điều tra, xác minh, xử lý sau.

Đối với đối tượng tên H (không rõ nhân thân lai lịch) có số điện thoại 0849.354.555 gọi vào số điện thoại 0814.xxxxxx của bị cáo N hỏi mua ma túy đá vào ngày 07 tháng 9 năm 2021. Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột vẫn chưa xác minh được nhân thân lai lịch

của đối tượng tên H và có công văn gửi Ban khai thác mạng - Tổng công ty hạ tầng mạng (VNPT-Net) đề nghị C ng cấp thông tin về chủ thuê bao, danh sách N ký các C ộc gọi đi, C ộc gọi đến, tin nhắn đi, tin nhắn đến của số thuê bao 0849.xxxxxx nhưng đến nay vẫn chưa nhận được văn bản phúc đáp. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột tách hành vi của đối tượng H ra khỏi vụ án để tiếp tục điều tra, xác minh, xử lý sau.

Các bị cáo không bào chữa và không có ý kiến tranh luận chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo xét thấy: Vào khoảng 10 giờ 45 phút ngày 07 tháng 9 năm 2021, trước số nhà 98 Y , phường T , thành phố B , tỉnh Đắk Lắk. Công an phường T, thành phố B phát hiện bắt quả tang Đặng Viết L có hành vi cất giấu 5,9124 gam ma túy, loại Methamphetamine, L khai nhận đã mua của B ngày 05 tháng 9 năm 2021 với giá 1.500.000 đồng, mục đích để bán kiếm lời và Nguyễn Đức N có hành vi cất giấu 0,3962 gam Methamphetamine, N khai nhận đã mua của L ngày 06 tháng 9 năm 2021 với giá 500.000 đồng mục đích đi bán cho H để kiếm lời thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, Đặng Viết L còn khai nhận vào ngày 04 tháng 9 năm 2021 L mua của B 01 gói ma túy đá với giá 4.000.000 đồng và bán lại cho đối tượng tên C (không rõ nhân thân lai lịch) với giá 4.500.000 (bốn triệu năm trăm ngàn) đồng.

Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo Đặng Viết L đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại các điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Đức N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm

...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

i) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

[3]. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma

túy. Đồng thời, hành vi của các bị cáo còn là một trong những nguyên nhân gây nên các căn bệnh xã hội, các loại tội phạm khác và gây ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội. Mặc dù các bị cáo nhận thức được mọi hành vi mua bán trái phép chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm. Song xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, để thỏa mãn cơn nghiện và muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo thì mới đảm bảo phát H tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

Trong vụ án có 02 bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhưng xét về số lượng ma túy và nhân thân của các bị cáo là khác nhau nên mức hình phạt cũng khác nhau.

Đối với bị cáo Đặng Viết L là người có nhân thân xấu đã từng bị xét xử về tội giết người, sau khi chấp hành án xong bị cáo đi mua ma túy về bán lại cho đối tượng tên C và bị cáo N với khối lượng ma túy lúc bị bắt quả tang là 5,9124 gam còn bị cáo N mua ma túy của bị cáo L để mục đích bán lại kiếm lời với khối lượng 0,3962 gam nên hình phạt của bị cáo L là cao hơn bị cáo N là phù hợp.

Về tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, còn bị cáo L trong quá trình điều tra đã tự thú về vi phạm tội ngày 04/9/2021 nên cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Với tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo như đã nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức hình phạt cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, sống biết tôn trọng pháp luật, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[4]. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 5,8596 gam Methamphetamine trong phong bì M1 và 0,3703 gam Methamphetamine trong phong bì M2 còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 943/GĐMT-PC09 ngày 15 tháng 9 năm 2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng gắn sim số 0393.xxxxxx của bị cáo L và một điện thoại di động hiệu Iphone 6S plus màu hồng gắn sim số 0814.xxxxx của bị cáo N, các điện thoại trên các bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 4.500.000 đồng của bị cáo L có được từ việc bán ma túy cho đối tượng tên C và số tiền 500.000 đồng của L có được do bán ma túy cho N, đây là tiền thu lợi bất chính nên cần truy thu, sung Ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền tạm giữ 6.800.000 đồng của bị cáo L và số tiền 200.000

đồng của bị cáo N là tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo L và bị cáo N nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Air Blade màu đen mang biển kiểm soát 47B2-216.xxxxx; số máy: JF27E0297485, số khung: RLHJF1800AY256218 là phương tiện bị cáo N sử dụng phạm tội. Qua phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 09 tháng 11 năm 2021 của Phòng cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Đắk Lắk thì chiếc xe trên là của anh Hoàng Nguyễn Anh T. Vào khoảng tháng 8 năm 2021 anh T đã bán lại cho ông Nguyễn Đức T (bố đẻ bị cáo N), với giá 18.000.000 đồng (mười tám triệu đồng) nhưng không viết giấy tờ mua bán và sang tên đổi chủ. Ngày 06 tháng 9 năm 2021, bị cáo N mượn chiếc xe trên của ông T để làm phương tiện đi lại, ông T không biết N sử dụng vào việc phạm tội. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý ông Tuấn và ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho ông Tuấn quản lý và sử dụng.

[5]. Đối với các hành vi khác:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Đặng Viết L, Nguyễn Đức N, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo theo khoản 1 điều 21 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 là phù hợp.

Đối với nguồn ma túy, bị cáo L khai nhận mua của nam thanh niên tên B (không rõ nhân thân, lai lịch) có số điện thoại 0983.871.347 vào các ngày 04, 05 tháng 9 năm 2021 tại khu vực đường T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, đối tượng tên H (không rõ nhân thân lai lịch) có số điện thoại 0849.xxxxxx gọi vào số điện thoại 0814.xxxxx của bị cáo N hỏi mua ma túy đá vào sáng ngày 07 tháng 9 năm 2021 và đối tượng tên C (không rõ nhân thân lai lịch) mua ma túy của L vào ngày 04 tháng 9 năm 2021. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột vẫn chưa xác minh được nhân thân lai lịch và có công văn gửi bộ phận hỗ trợ Viettel Đắk Lắk đề nghị C ng cấp thông tin về chủ thuê bao, danh sách N ký các C ộc gọi đi, C ộc gọi đến, tin nhắn đi, tin nhắn đến của số thuê bao 0983.xxxxxx nhưng đến nay vẫn chưa nhận được văn bản phúc đáp. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột tách hành vi của đối tượng Bi Tồ, C và H ra khỏi vụ án để tiếp tục điều tra, xác minh, xử lý sau là phù hợp.

[6]. Các bị cáo Đặng Viết L và Nguyễn Đức N phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 251 Bộ Luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Đặng Viết L và bị cáo Nguyễn Đức N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng các điểm b, điểm i khoản 2 Điều 251; các điểm s, r khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Viết L (Lý) 08 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 07/9/2021.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức N (Nóc) 02 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 07/9/2021.

2. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 5,8596 gam Methamphetamine trong phong bì M1 và 0,3703 gam Methamphetamine trong phong bì M2 còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 943/GĐMT-PC09 ngày 15 tháng 9 năm 2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là vật chứng của vụ án.

Tịch thu sung Ngân sách nhà nước một điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng gắn sim số 0393.xxxxxx của bị cáo Đặng Viết L và một điện thoại di động hiệu Iphone 6S plus màu hồng gắn sim số 0814.xxxxxx của bị cáo Nguyễn Đức N

Trả lại cho bị cáo Đặng Viết L số tiền 6.800.000 đồng và số tiền 200.000 đồng cho bị cáo Nguyễn Đức N là tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Truy thu, sung Ngân sách Nhà nước số tiền 5.000.000 đồng của bị cáo Đặng Viết L (là tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy).

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại chiếc xe mô tô hiệu Air Blade màu đen mang biển kiểm soát 47B2-216.xxxxx; số máy: JF27E0297485, số khung: RLHJF1800AY256218 (là phương tiện bị cáo N sử dụng phạm tội) cho ông Nguyễn Đức Tuấn quản lý và sử dụng.

(Đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/12/2021 giữa Công an Tp. Buôn Ma Thuột với Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Buôn Ma Thuột. Hiện vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Buôn Ma Thuột)

3. Đối với các hành vi khác:

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo Đặng Viết L, Nguyễn Đức N theo khoản 1 điều 21 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013.

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột tách hành vi của đối tượng B, C và H ra khỏi vụ án để tiếp tục điều tra, xác minh, xử lý sau.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Các Bị cáo Đặng Viết L, Nguyễn Đức N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền

kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I-TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk; VKSND TP. BMT;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Công an TP. Buôn Ma Thuột;
- CCTHADS TP. Buôn Ma Thuột;
- THA phạt tù TP. Buôn Ma Thuột;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu HS+ VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã Ký)

Lê Thị Mai

